

Bản án số: 217/2024/HS-PT

Ngày: 15-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Ngọc Thắng

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Trương Công Huân

2. Bà Lê Thị Thương Huyền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 186/2024/HSPT ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Y do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HSST ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Bị cáo kháng cáo:**

**Nguyễn Thị Y**, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1988 tại: Bắc Giang; giới tính Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: 73/1, tổ A, ấp B, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Bá C và con bà: Nguyễn Thị C1; bị cáo có chồng, có 01 người con (sinh năm 2012); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/7/2022 đến ngày 02/8/2022, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Hữu H không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 26/7/2022, Công an P, Quận E tuần tra trên địa bàn, kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thị Y tại trước nhà số B H, Phường I, Quận E và Hoàng Minh N1 tại trước nhà số I N, Phường I, Quận E không xuất trình được giấy tờ nên mời về trụ sở Công an Phường 9, Quận 5 làm việc. Quá trình kiểm tra phát hiện trong điện thoại của Y, điện thoại của N có ghi số đề cho khách, nên đã phối hợp Đội phòng chống tội phạm Công an Quận 5 đấu tranh, làm rõ.

Kết quả điều tra đã xác định như sau:

- Nguyễn Thị Y có quen biết với Đặng Bá L từ tháng 3 năm 2022, sau trong thời gian quen biết, L đề nghị Y ghi số đề ăn tiền cho khách thông qua Z, Facebook hoặc trực tiếp rước khu vực nhà số B H, phường I, Quận E để L trả tiền công 200.000 đồng/ ngày. Tương tự L cũng đề nghị N ghi trước khu vực nhà số I N, Phường I, Quận E để L trả tiền công 200.000/ngày.

- Việc tính toán tiền thắng, thua dựa theo kết quả của các đài xổ số kiến thiết miền N, miền T và miền B; khách mua số đề sẽ đưa tiền trực tiếp hoặc chuyển khoản cho N (qua số tài khoản 0731000922145, mở tại Ngân hàng V, mang tên Hoàng Minh N1) và Y (qua số tài khoản 0353183288, mở tại Ngân hàng M1, mang tên Nguyễn Thị Y). Khoảng 19 giờ hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số các miền B, T, N2 thì N1, Y sẽ tự mình tập hợp kết quả lại và nếu không có người trúng đề thì số tiền thu được từ khách ghi đề sẽ gom lại đưa cho L; nếu có người trúng đề thì N1, Y sẽ nhận tiền từ L để thanh toán cho người mua trúng đề. Cách thức giao dịch của Y, N1 và L là gặp trực tiếp tại các điểm trên hoặc giao dịch qua các tài khoản của N1, Y đã nêu trên và qua tài khoản số 336699868, mở tại Ngân hàng A, mang tên Đặng Bá L. Y khai liên lạc với L qua tài khoản Zalo “A Trai L1” hoặc liên lạc qua số điện thoại 0965.199.868; về đặc điểm nhận dạng, đối tượng L1 khoảng hơn 40 tuổi, cao khoảng 1,8m, dáng người mập, nói giọng miền B. Mỗi lần đến nhận tiền, L1 đeo khẩu trang, mặc áo khoác, đeo kính nên không nhìn rõ mặt.

- Trong ngày 26/7/2022, Y bán đề cho 04 người khách mua số đề với tổng số tiền 7.000.000 đồng nhưng chưa kịp chuyển cho L1 thì bị Công an P, Quận E mời về làm việc. Cụ thể:

- + Bán số đề cho Nguyễn Hữu H sử dụng số điện thoại 0937.344.858 thông qua ứng dụng Zalo với tên lưu tài khoản “Hòa Chợ” như sau: 02 đài Miền Nam (Bến Tre và Vũng Tàu ngày 26/7/2022), gồm: Số A đá chéo 10.000 đồng, bao lô: 20.000 đồng, đầu đuôi 50.000 đồng; các số 113, 313, 131, 331 bao lô 5.000 đồng, xiu chủ 20.000 đồng; các số 95, 96 đá chéo 10.000 đồng, bao lô: 20.000 đồng, đầu đuôi 50.000 đồng; các số 395, 995, 396, 996: bao lô 5.000 đồng, xiu chủ 20.000 đồng. Tổng số tiền: 5.696.000 đồng.

- + Bán số đề cho 01 người khách tên H1 (không rõ lai lịch), thông qua ứng dụng Z với tên lưu tài khoản “Hanh Nguyen”, không lưu số điện thoại, như sau: 02 đài Miền Nam (Bến Tre và Vũng Tàu ngày 26/7/2022), gồm: Số G, 27: đá chéo 2.000 đồng; các số 135, 723, 451, 612, 955, 713, 373, 411: xiu chủ đảo 1.000 đồng; Đài B (ngày 26/7/2022), gồm: Số A, 11: bao lô 10.000 đồng; số 73: bao lô

15.000 đồng; Đài V (ngày 26/7/2022), gồm: 73: bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền: 888.000 đồng.

+ Bán số đề cho 01 người khách tên M (không rõ lai lịch), thông qua ứng dụng Z với tên lưu tài khoản “Phungminhhung”, không lưu số điện thoại, như sau: Đài B (ngày 26/7/2022), gồm: Số 58: bao lô 10.000 đồng, số G: bao lô 10.000 đồng, số 2758 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền: 344.000 đồng.

+ Bán số đề cho 01 người khách tên K (không rõ lai lịch), thông qua ứng dụng Z với tên lưu tài khoản “Khoa Tâm”, không lưu số điện thoại, như sau: Đài B (ngày 26/7/2022), gồm: Số 94: bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền: 72.000 đồng.

- Về phía Nguyễn Hữu H khai nhận: Vào ngày 26/7/2022, H dùng số tiền 2.896.000 đồng của mình góp chung cùng 06 người bạn (không rõ lai lịch) số tiền 2.800.000 đồng mua các số đề của Y với tổng số tiền: 5.696.000 đồng và H thắng được số tiền 2.920.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của H 5.696.000 + 2.920.000 đồng = 8.616.000 đồng, nhưng H chưa nhận được tiền thắng đề từ Y.

- Về Hoàng Minh N1, trong ngày 25/7/2022, N1 bán số đề cho 01 người khách (không rõ lai lịch) với số tiền 194.000 đồng và ngày 26/7/2022, N1 bán số đề cho 01 người khách tên L2 (không rõ lai lịch) với số tiền 792.000 đồng. Tổng số tiền N1 ghi số đề là 194.000 đồng + 792.000 đồng = 986.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HSST ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 26/7/2022 đến ngày 02/8/2022.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Y nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Đồng thời bản án còn tuyên phạt Nguyễn Hữu H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo và tuyên về xử lý vật chứng, án phí quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/4/2024 Tòa án xét xử sơ thẩm, cùng ngày 01/4/2024 bị cáo Nguyễn Thị Y có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thị Y khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời bị cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo

Nguyễn Thị Y về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: mặc dù tại gia đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Y đã tự nguyện nộp số tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng, nhưng mức hình phạt 09 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thị Y không bào chữa, tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối tượng Đặng Bá L thuê Nguyễn Thị Y ghi số đề cho khách thông qua Z, Facebook hoặc trực tiếp tại khu vực trước nhà số B H, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh để hưởng tiền công.

[2] Vào lúc 17 giờ ngày 26/7/2022, Công an Phường 9, Quận 5 tuần tra trên địa bàn, kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thị Y tại trước nhà số B H, Phường I, Quận E và phát hiện Y sử dụng điện thoại ghi số đề cho khách nên đã bắt giữ. Qua điều tra đã xác định trong ngày 26/7/2022, Y bán số đề cho 04 người khách với số tiền 7.000.000 đồng và số tiền trúng đề là 2.920.000 đồng. Tổng cộng là 9.920.000 đồng.

[3] Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân Quận 5 đã kết luận bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Ngày 01/4/2024 Tòa án xét xử sơ thẩm, cùng ngày 01/4/2024 bị cáo Nguyễn Thị Y có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[5] Xét kháng cáo:

Hành vi đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị Y đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[5.1] Trong vụ án này, mặc dù không bắt được đối tượng tên L nhưng qua điều tra cũng đã xác định bị cáo Nguyễn Thị Y là người ghi số đề cho đối tượng L để hưởng tiền công. Do đó, Hội đồng xét xử lưu ý tính chất này khi lượng hình đối với bị cáo Y.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có

nhân thân tốt nên Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5.3] Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng, điều này ngoài việc thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo thì cũng nên cho bị cáo hưởng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra bản thân bị cáo cũng đang nuôi con nhỏ sinh sinh năm 2012, nên cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5.4] Trong quá trình điều tra và truy tố, bị can Y bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa chỉ E A, Phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã chuyển chỗ ở và thuê nhà tại 73/1, tổ A, ấp B, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và bị cáo cũng đã cung cấp địa chỉ này (theo Thông báo số 000932 ngày 07/3/2024 của Công an xã B, huyện H) cho Tòa án nhân dân Quận 5. Cùng ngày 07/3/2024, Tòa án nhân dân Quận 5 cũng đã ban hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Y tại địa chỉ mới nêu trên. Trước đó, vào ngày 28/02/2024, Tòa án nhân dân Quận 5 ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào lúc 08 giờ ngày 13/3/2024. Đến ngày 13/3/2024, bị cáo Y vẫn có mặt tại phiên tòa, nhưng hoãn phiên tòa vì lý do vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Sau đó, đến ngày 01/4/2024, Tòa án nhân dân Quận 5 mở lại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án và cũng bị cáo Y cũng có mặt tại phiên tòa. Như vậy, mặc dù Nguyễn Thị Y có thay đổi nơi cư trú nhưng đã trình báo cơ quan tố tụng, nên căn cứ vào Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Nguyễn Thị Y không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

[5.5] Như vậy, với hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, số tiền mà bị cáo đánh bạc thấp (9.920.000 đồng), bản thân bị cáo có trình độ học vấn 9/12, có nơi cư trú rõ ràng và tính chất của hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Điều này thể hiện sự khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, áp dụng hình phạt nhẹ đối với người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng theo nguyên tắc xử lý tại Điều 3 Bộ luật Hình sự năm 2015 và cũng phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Để thuận lợi cho việc thi hành án, cần cần trừ số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã tự nguyện nộp theo Biên lai số 0005020 ngày 14/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh vào số tiền phạt bổ sung mà bị cáo phải chịu.

[7] Về các đối tượng liên quan:

[7.1] Đối với Hoàng Minh N1 có hành vi ghi số đề cho khách, nhưng số tiền ghi đề chưa đủ 5.000.000 đồng nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 5 đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Minh N1.

[7.2] Đối với Nguyễn Bá L3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định tách vụ án đối với L3 để tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau. Đối với các đối tượng ghi đề chưa xác định được rõ lai lịch nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục truy xét, khi nào có đủ căn cứ thì sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[7.3] Đối với các đối tượng ghi số đề của Y và N1 hiện chưa rõ lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào có đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 20121;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Y và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Y** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 15/7/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Y cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách mà người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Xử phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị Y phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Nhưng được cần trừ số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) theo Biên lai số 0005020 ngày 14/6/2024 của

Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh vào sổ tiền xử phạt bổ sung nêu trên.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)*

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 5; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Quận 5; (2)
- TAND Quận 5; (2)
- Công an Quận 5; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Ngọc Thắng**